

GIÊSU KITÔ: VUA CỦA ĐỨC ÁI Lễ Chúa Kitô Vua

(Ed 34:11-12.15-17; 1 Cr 15:20-26.28; Mt 25:31-46)



Ngày nay, chúng ta xem quan niệm về vua chúa như là một cái gì của quá khứ. Không mấy quốc gia trên thế giới còn giữ chế độ này. Nếu có thì cũng để như tượng trưng, mang tính chất truyền thống đáng lưu giữ chứ không có quyền hạn trực tiếp trên việc quản trị đất nước. Hôm nay, chúng ta cùng với Giáo Hội kính trọng thể lễ Chúa Kitô Vua. Dẫu biết rằng con người ngày hôm nay khó liên tưởng đến tư tưởng vua chúa. Nói cách cụ thể hơn, nhiều Kitô hữu cảm thấy khó để tìm thấy sự liên kết lễ này với đời sống thường ngày của mình. Chúng ta cùng dựa trên lời Chúa hôm nay để tìm ra ý nghĩa và tính hợp thời của lễ Chúa Kitô Vua cho ngày hôm nay.

Trong bài đọc 1, ngôn sứ Êdêkiên trình bày Đức Chúa như vị vua dưới hình ảnh người mục tử. Vị vua này thực hiện những điều sau cho thần dân [đàn chiên] của mình: (1) chăm sóc đàn chiên của mình ["Đây, chính Ta sẽ chăm sóc chiên của Ta"] và (2) kiểm điểm đàn chiên ["thân hành kiểm điểm"]. Trong công việc chăn dắt, người mục tử mang lại sự nghỉ ngơi cho chiên. Không những thế, người mục tử còn đi tìm những con chiên bị lạc và mất: "Con nào bị mất, Ta sẽ đi tìm; con nào đi lạc, Ta sẽ đưa về; con nào bị thương, Ta sẽ băng bó; con nào bệnh tật, Ta sẽ làm cho mạnh; con nào béo mập, con nào khoẻ mạnh, Ta sẽ canh chừng. Ta sẽ theo lẽ chính trực mà chăn dắt chúng" (Ed 34: 16). Còn trong công việc kiểm điểm, người mục tử quy tụ đàn chiên đã bị tản mác: "Như mục tử kiểm điểm đàn vật của mình vào ngày người ấy ở giữa đàn chiên bị tản mác thế nào, thì Ta cũng sẽ kiểm điểm chiên của Ta như vậy. Ta sẽ kéo chúng ra khỏi mọi nơi chúng đã bị tản mác, vào ngày mây đen mù mịt" (Ed 34:14). Những chi tiết trên gọi cho chúng ta hình ảnh của một vị Vua Giêsu, Đấng đến để mang lại cho chúng ta nghỉ ngơi và sự tha thứ. Ngài là Đấng đi tìm chúng ta khi chúng ta lạc bước xa Ngài. Ở đâu có Ngài, ở đó có sự hiệp nhất. Là thần dân của Ngài, chúng ta được mời gọi trở nên chốn nghỉ ngơi cho anh chị em mình qua việc sống đời sống cảm thông, tha thứ và hiệp nhất.

Thánh Phaolô trong bài đọc 2 trình bày Đức Kitô là vua "đã trỗi dậy từ cõi chết, mở đường cho những ai đã an giấc ngàn thu" (1 Cr 15:20). Chính qua Vị Vua Kitô mà những ai được liên kết với Ngài "cũng được Thiên Chúa cho sống" (1 Cr 15:22). Ở đây, chúng ta tự hỏi: Tôi có liên kết với Đức Kitô không? Một điều khác làm chúng ta lưu ý là việc Đức Kitô không nắm giữ vương quyền cho chính mình, mà sau khi đã chuộc lại những ai thuộc về Ngài, Ngài trao vương quyền lại cho Thiên Chúa Cha: "Nhưng mỗi người theo thứ tự của mình: mở đường là Đức Kitô, rồi khi Đức Kitô quang lâm thì đến lượt những kẻ thuộc về Người. Sau đó mọi sự đều hoàn tất, khi Người đã tiêu diệt hết mọi quân thần, mọi quyền thần và mọi dũng thần, rồi trao vương quyền lại cho Thiên Chúa là Cha" (1 Cr 15:23-24). Qua hành động này, Chúa Giêsu mời gọi chúng ta không đi tìm vinh quang chóng tàn trên trần thế cho riêng mình, mà đi tìm vinh quang vĩnh cửu trong Thiên Chúa hay đúng hơn là đi tìm vinh quang vĩnh cửu thuộc về Thiên Chúa. Chi tiết cuối cùng mà Thánh Phaolô cũng chỉ ra là thù địch của Vua Giêsu chính là sự chết. Chính qua sự sống lại của Ngài, Đức Kitô đã tiêu diệt sự chết và bắt mọi loài quy phục Ngài: "Đức Kitô phải nắm vương quyền cho đến khi Thiên Chúa đặt mọi thù địch dưới chân Người. Thù địch cuối cùng bị tiêu diệt



là sự chết. Lúc muôn loài đã quy phục Đức Kitô, thì chính Người, vì là Con, cũng sẽ quy phục Đấng bắt muôn loài phải quy phục Người; và như vậy, Thiên Chúa có toàn quyền trên muôn loài” (1 Cr 15:25-26,28). Những lời này giúp chúng ta nhận ra rằng vương quyền của Chúa Giêsu là vương quyền của sự sống. Những ai thuộc về Ngài là những người sống đời sống mới trong sự phục sinh của Ngài. Trong bí tích rửa tội, chúng ta được đón nhận sự sống mới trong Đức Kitô. Chúng ta đã sống sự sống mới này như thế nào?

Trong bài Tin Mừng hôm nay, Thánh Máttêu trình bày Vị Vua Giêsu chính là Con Người, Đấng ngự trên ngai vinh hiển của Ngài tách biệt các dân thiên hạ “như mục tử tách biệt chiên với dê. Người sẽ cho chiên đứng bên phải Người, còn dê ở bên trái” (Mt 25:32-33). Ở đây, Con Người đang hành

động trong vị trí của Thiên Chúa, Đấng quy tụ các dân thiên hạ trước mặt Con Người. Một hình ảnh nhỏ chúng ta cần lưu ý trong những lời trên là hình ảnh những con dê. Thuật ngữ được dùng ở đây là *eriphos*, thường có nghĩa là một con dê con. Thông thường, từ này có thể được sử dụng để ám chỉ đến một loại thú kém giá trị hơn. Nhìn từ khía cạnh này, chúng ta hiểu rằng cả chiên và dê đều có giá trị, nhưng chiên có giá trị hơn. Giá trị của chiên nằm ở chỗ thực hành đức tin qua những việc lành phúc đức làm cho anh chị em mình; còn dê kém giá trị hơn vì có đức tin mà không thể hiện đức tin qua những việc tốt làm cho anh chị em. Chúng ta có thể hiện đức tin của mình qua những hành động và lời nói tốt không?

Như chúng ta biết, hình thức của trình thuật Tin Mừng hôm nay thuộc thể loại khái huyền với nhiều cuộc đối thoại. Theo các học giả Kinh Thánh, trình thuật này không mang hình thức dụ ngôn, ngoại trừ câu 32-33). Trình thuật này là một tuyệt phẩm, là điểm cao và kết thúc của bài giảng thứ năm và sứ vụ công khai của Chúa Giêsu. Chúng ta chỉ tìm thấy trình thuật này trong Tin Mừng của Thánh Máttêu. Chính vì vậy mà nhiều học giả Kinh Thánh hỏi rằng: trình thuật này được bắt nguồn từ Chúa Giêsu, từ cộng đoàn của Thánh Máttêu, từ Giáo Hội sơ khai, hoặc như Bultmann đề nghị từ Do Thái Giáo? Tuy nhiên, bản văn được nhiều người yêu thích này trình bày cho chúng ta một tôn giáo thực hành được sống với nhiều việc tốt, với tình yêu dành cho người thân cận. Nhiều người giải thích bản văn này một cách thái quá đến nỗi cho rằng niềm tin vào Đức Kitô hay việc mình là thành viên của Giáo Hội không phải là điều cần thiết cho ơn cứu độ; nhưng thật sự, bản văn nói cho các Kitô hữu biết rằng ơn gọi làm môn đệ Chúa Giêsu được hiểu một cách rất triệt để là chăm sóc cho những người nghèo, túng thiếu. Việc nhấn mạnh đến những công việc bác ái không phải là từ chối đức tin, nhưng là cốt lõi của đức tin. Nói cách khác, Thánh Máttêu cho biết tiêu chuẩn để Đức Vua phán xét người được Thiên Chúa chúc phúc và những người bị nguyền rủa là các việc bác ái hay theo giáo lý truyền thống của Giáo Hội là danh sách “các việc thương xót.” Để hiểu hơn trình thuật Tin Mừng, Chúng ta cần lưu ý những điểm sau:

Thứ nhất, điều để phân biệt những người được chúc phúc và những người bị nguyền rủa là “làm” những việc bác ái cho người khác [“Vì xưa Ta đói, các ngươi đã cho ăn; Ta khát, các ngươi đã cho uống; Ta là khách lạ, các ngươi đã tiếp rước; Ta trần truồng, các ngươi đã cho mặc; Ta đau yếu, các ngươi đã thăm viếng; Ta ngồi tù, các ngươi đến hỏi han” (Mt 25:35-36)]// Vì xưa Ta đói, các ngươi đã không cho ăn; Ta khát, các ngươi đã không cho uống; Ta là khách lạ, các ngươi đã không tiếp rước; Ta trần truồng, các ngươi đã không

cho mặc; Ta đau yếu và ngồi tù, các ngươi đã chẳng thăm viếng” (Mt 25:42-43)]. Chúng ta thuộc loại người nào trong hai loại trên: làm hoặc không làm việc bác ái cho Chúa Giêsu qua anh chị em mình?

Thứ hai, những người được chúc phúc và bị nguyền rủa đều không ý thức được rằng khi làm điều gì đó cho anh chị em mình là làm cho Chúa [“Bấy giờ những người công chính sẽ thưa rằng: ‘Lạy Chúa, có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đói mà cho ăn, khát mà cho uống; có bao giờ đã thấy Chúa là khách lạ mà tiếp rước; hoặc trần truồng mà cho mặc? Có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đau yếu hoặc ngồi tù, mà đến hỏi han đâu?’” (Mt 25:37-39)// Bấy giờ những người ấy cũng sẽ thưa rằng: ‘Lạy Chúa, có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đói, khát, hoặc là khách lạ, hoặc trần truồng, đau yếu hay ngồi tù, mà không phục vụ Chúa đâu?’” (Mt 25:44)]. Chi tiết này giúp chúng ta hiểu rằng nhiều lần khi làm hay không làm việc lành cho người khác, chúng ta không luôn ý thức hoặc nhớ đến những điều mình làm hoặc không làm, nhưng Thiên Chúa luôn nhớ đến những điều đó để trả lại cho chúng ta theo như điều chúng ta làm. Vì vậy, hãy luôn có gắng sống tốt, nói tốt và làm tốt cho người khác, để khi chết chúng ta được ghi danh vào sổ những người được Thiên Chúa chúc phúc.

Thứ ba, Đức Vua đồng hoá mình với những anh chị em bé nhỏ [“Đức Vua sẽ đáp lại rằng: ‘Ta bảo thật các ngươi: mỗi lần các ngươi làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các ngươi đã làm cho chính Ta vậy’” (Mt 25:40)// “Bấy giờ Người sẽ đáp lại họ rằng: ‘Ta bảo thật các ngươi: mỗi lần các ngươi không làm như thế cho một trong những người bé nhỏ nhất đây, là các ngươi đã không làm cho chính Ta vậy’” (Mt 25:45)]. Những lời này khuyến cáo chúng ta đối xử với sự kính trọng, cảm thông và đầy yêu thương với tất cả những ai chúng ta gặp gỡ vì Chúa Giêsu, qua màu nhiệm nhập thể đã liên đới mỗi người chúng ta với Ngài. Hãy xin Chúa mở con mắt đức tin để nhìn thấy Chúa trong anh chị em mình.

Cuối cùng, kết quả của những người được chúc phúc và những người bị nguyền rủa tương phản với nhau [“Bấy giờ Đức Vua sẽ phán cùng những người ở bên phải rằng: ‘Nào những kẻ Cha Ta chúc phúc, hãy đến thừa hưởng Vương Quốc dọn sẵn cho các ngươi ngay từ thuở tạo thiên lập địa’” (Mt 25:34)// “Rồi Đức Vua sẽ phán cùng những người ở bên trái rằng: ‘Quân bị nguyền rủa kia, đi đi cho khuất mắt Ta mà vào lửa đời đời, nơi dành sẵn cho tên Ác Quỷ và các sứ đi để chịu cực hình người công chính ra đi đời’” (Mt 25:41,46)].
này mời gọi chúng ta mình cũng như tự hỏi: Tự trong đáy thẳm con được hưởng phúc thiên và đem ra thực hành của vị vua Tình Yêu



thần của nó. Thế là họ ra muôn kiếp, còn những để hưởng sự sống muôn Hình ảnh thưởng phạt đặt lại giá trị đời sống Đâu là cùng đích đời tôi? tim mình, ai cũng muốn đàng. Vậy hãy lắng nghe mệnh lệnh yêu thương Giêsu.